

Số: 539/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng
Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng áp dụng cho đối tượng sản xuất
công nghiệp có sử dụng nước trực tiếp từ nguồn nước phải chi trả tiền
dịch vụ về điều tiết và duy trì nguồn nước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKH ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 9 ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề cương thiết kế kỹ thuật – dự toán kinh phí xây dựng Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng áp dụng cho đối tượng sản xuất công nghiệp có sử dụng nước trực tiếp từ nguồn nước phải chi trả tiền dịch vụ về điều tiết và duy trì nguồn nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 587/SNNPTNT ngày 14/3/2019 về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình lập đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng và đề xuất của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số: 64/BCTĐ-STC ngày 09/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng Đề án

chi trả dịch vụ môi trường rừng áp dụng cho đối tượng sản xuất công nghiệp có sử dụng nước trực tiếp từ nguồn nước phải chi trả tiền dịch vụ về điều tiết và duy trì nguồn nước, với các nội dung chính như sau:

1. Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:
 - a) Phần công việc đã thực hiện: 12.111.741 đồng.
 - b) Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 44.127.141 đồng.
2. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

| Tên gói thầu | Bên mời thầu (cơ quan thực hiện mua sắm) | Giá gói thầu (ngàn đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|---|---|-----------------------------|--|------------------------------|-------------------------------|---|------------------------------------|---|
| Gói thầu số 01: Lập đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng áp dụng cho đối tượng sản xuất công nghiệp có sử dụng nước trực tiếp từ nguồn nước phải chi trả tiền dịch vụ về điều tiết và duy trì nguồn nước | Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi | 1.466.381 | Theo Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 31/1/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh | Đấu thầu rộng rãi trong nước | Một giai đoạn, một túi hồ sơ | Quý II/2019 | Trọn gói, không điều chỉnh đơn giá | Tối đa không quá 550 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng |

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Ngãi thực hiện công việc của công tác tổ chức đấu thầu theo đúng quy trình, quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật; tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo mục tiêu Đề án theo Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển

rừng tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak226.



CHỦ TỊCH

***Trần Ngọc Căng**